

QUESTIONNAIRE FOR EX POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. BASIC INFORMATION OF APPLICANT IN VN :

1. FULL NAME : NGUYỄN - THANH - TRẠI
 2. DATE , PLACE OF BIRTH : JULY 30th 1954 IN SAIGON
 3. POSITION BEFORE APRIL 1975 :
 - RANK : WARRANT
 - FUNCTION : INTERROGATION OFFICER
 - MILITARY SERIAL NUMBER : 74 / 445215
 4. MONTH , DATE , YEAR ARRESTED : 1975
 5. MONTH , DATE , YEAR OUT OF CAMP : 1976
 6. PHOTOCOPY OF RELEASE CERTIFICATE : HAVE LOST
 7. PRESENT MAILING ADDRESS : 07 ĐỒ CHÌU - PHƯỜNG 1 - THỊ XÃ SÁDEC - ĐỒNG THÁP
 SOUTH VIETNAM
 8. CURRENT ADDRESS : 07 ĐỒ CHÌU - PHƯỜNG 1 - THỊ XÃ SÁDEC - ĐỒNG THÁP
 SOUTH VIETNAM

II. LIST FULL NAME , DOB , POB OF EX POLITICAL PRISONER'S RELATIVES :

1. RELATIVES TO ACCOMPANY WITH EX POLITICAL PRISONER :

NO	FULL NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP
1	LÊ - THỊ - BIÊN	1936	SÁDEC	MOTHER
2	NGUYỄN - THỊ - KIM - CHÍ	04 - 4 - 1959	SÁDEC	BLOOD YOUNG SISTER
3	NGUYỄN - THỊ - KIM - NÊN	25 - 4 - 1961	SÁDEC	BLOOD YOUNG SISTER
4	NGUYỄN - THỊ - KIM - NUÔNG	04 - 7 - 1963	SÁDEC	BLOOD YOUNG SISTER
5	ĐÔNG - KIM - BÍCH - NGÂN	02 - 11 - 1980	SÁDEC	NIECE
6	ĐÔNG - TRUNG - HÙNG	01 - 4 - 1955	SÁDEC	BROTHER - IN - LAW

2. COMPLETE FAMILY LISTING (LIVING / DEAD)

- FATHER : NGUYỄN - VĂN - THỜI (DEAD)
 - MOTHER : LÊ - THỊ - BIÊN (LIVING)
 - SPOUSE : /
 - CHILDREN : /
 - SIBLING : NGUYỄN - THANH - LIÊM (BLOOD YOUNG BROTHER)
 NGUYỄN - THANH - DANH (")
 NGUYỄN - THỊ - KIM - CHÍ (BLOOD YOUNG SISTER)
 NGUYỄN - THỊ - KIM - NÊN (")
 NGUYỄN - THANH - NHU (BLOOD YOUNG BROTHER)
 NGUYỄN - THỊ - KIM - NUÔNG (BLOOD YOUNG SISTER)

3. RELATIVES OUTSIDE VN :

- IN THE USA : NONE
 - IN THE OTHER COUNTRIES :
 • NGUYỄN - THANH - LIÊM :
 • NGUYỄN - THANH - DANH :
 • NGUYỄN - THANH - NHU :

III , HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR YOUR FAMILY ?

- | | | |
|----------------------------|---|---------------------------------|
| 1. REUNIFICATION UNTIL NOW | : | NOT YET . |
| 2. REPLY FROM BANGKOK ODL | : | RECEIVED A REPLY FROM BANGKOK . |
| 3. THE ODL BANGKOK LOI | : | NOT YET . |

IV . ANY COMMENT , REMARK :

I have lost all papers relating to re-education , but one photocopy of brainwashing certificate only .

V . PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE

- 01 PHOTOCOPY OF MEDICAL CERTIFICATE OF MY FATHER .
- 01 PHOTOCOPY OF REPLY FROM BANGKOK .
- 01 PHOTOCOPY OF BRAINWASHING CERTIFICATE .
- 07 BIRTH CERTIFICATES OF MINE AND MY RELATIVES ACCOMPANYING TO ME

DATE : 29th July 1988

SIGNATURE :



TP. Em có sách
liều lạc DT. với
các em (Điền Phi)
cho nui (Điền Phi)

Việt Nam, tỉnh Đồng Tháp, thị xã Sàdec,

ngày 15/3/1988

Em Bảy Khô thường mến,

Chi rất vui mừng và cảm động được thư em đề ngày
3.2.1988 (thứ mốt 14 tháng mên đèn). Chi hồi hồi xúc
động trước tình thương chân thật của em đối với chi, vì đã
lâu chi em mới không liên lạc được, mà em vẫn giữ
nồng hân như thuở em còn ấu thơ. Em ơi, sao 1 thời
gian khá lâu, mới được tin em, chi mừng quá đến nỗi
mức mắt. Các chị Ba, Năm em và anh Sáu Thống ra
thì nào, còn cháu Tuệ, Phương đã trưởng thành ra
sao. Nghe với Phương có đến 10 năm rồi, Bè Hai cũng
nhỏ rồi, chi cũng mừng vì cháu liệt tâm Cỏ ở ở
người là 1 điều tốt liệt nguồn gốc. Chi có anh
em giúp lo cho Meipi (con Phi) và chi Sáu sòng
đi đoàn tu các em ở bên ấy, mà Phi gặp con,
mì cũng đã 8 năm rồi. Cháu Phi xa con, tới ngày
chi 6 phải đi đoàn Meipi qua ba mẹ nó. Còn
anh 6 và chi ở lại sau sẽ tính. Nhà của
ở Sàdec, đất ở gần tới nhà anh 6, Anh Chi 3 đã
đi lâu nhà mẹ Nguyễn Thành ở ở. Chi còn
anh 6 ở dưới này, chi phải về theo xếp xếp,
anh, đứng cũng sẽ về Sàdec. Bao nhiêu việc
lẽ đầu, Các em đi xa, các con anh 6 phải tha

FROM: KHUC THI VINH
6/3 TRẦN PHÚ Q. S
HO CHI MINH CITY
SOUTH VIETNAM

Green Check
No.

360966

☐ Held

Date

8/5/88

1ST Notice

2ND Notice

Return

Detached from
PS Form 3849-A,
Oct. 1985

MAY BAY
PAR AVION



AVION VIA AIR MAIL

R N8 9 3



TO: MINH PHUONG



Coi lai

8/15/88

USA

CHỨNG NHẬN SỐ 226/CN

Tên Nguyen Thanh Giai 21 Tuổi
Địa chỉ 45 Ấp Vĩnh Hiệp SA
Đơn vị Sĩ Quan Điều Hành T.T.N

Có dự khóa quân huấn 7 ngày
tại Xã Vĩnh Hiệp



Vinh-phước, ngày 09 tháng 08 năm 1975

U. B. N. D. C. M. XÃ,

Ủy viên thẩm ký

huy
Huỳnh Anh Lộc

BƯU CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Administration des Postes
de la R. S. du Vietnam

BƯU CHÍNH
Service des Postes

GIẤY BẢO

Avis de (2)

Nhận
Réception

Trả tiền
Payement

BĐ. 29

(29 và 29a cũ)

C. 5

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

Địa chỉ: NGUYỄN THANH BẠI

Adresse: 7 ĐÊ CHIEU LA DEC TỈNH ĐỒNG THÁP

ở (d) nước (Pays) VIỆT NAM

o này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
is doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoi par avion »

ấn hoặc đóng dấu màu xanh. « Par avion ».

ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».

không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas).

ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.

péditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Le Bưu cục gửi gởi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1)

Envoi recommandé

ký gửi tại Bưu cục
déposé au bureau de poste de
ngày
le

TPHCM

12/11

1984

số

858

sous le n°

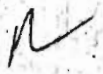
địa chỉ người nhận
Adresse du destinataire

THE ORDERLY DEPARTURE DEPARTMENT
12127 HENRI LUX SOUTH GATEWAY ROAD BAU KHE

Ghi ở Bưu cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré
ngày
le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (r)



Chữ ký nhân viên
Bưu cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn
Timbre
des

7 DEC 1984

Received



BI CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ
Nếu phát chậm ghi lý do như "Người nhận báo lần thứ 3 m"

VIỆT NAM CỘNG HÒA

BỘ Y - TẾ

BỆNH-VIỆN SADEC

*

Số 3363 /BVSD/YC

Y CHỨNG

Tôi ký tên dưới đây là Bác-Sĩ

Nguyễn Lữ
Chánh

chứng nhận đã khám cho Ông, Bà Nguyễn Văn Chới
sinh ngày 11/11/1978 tại ngụ xã Vĩnh Phước
theo lời yêu cầu của đương - sự, theo giấy giới thiệu của cơ-

CHỨNG

Y Khoa Chánh

quan (1)

Ông, Bà

cho biết đã bị

dấu, bị thương (2)

Sau khi khám tôi nhận thấy Ông, Bà

Nguyễn Văn Chới
11/11/1978 đã có (3) người nhà chới bị đá
trong 20 viên Chloroquine? Cấy Cầm
không hết qua? chết.

Do đó :

1/ Đương-sự có thể tiếp tục làm việc.

2/ Đương-sự không thể làm việc được trong thời hạn

Kiểm tra
Bác Sĩ Bệnh Viện Trưng
ngày, ngoại trừ những biến chứng không thể
tiên liệu được (4)

SADEC, ngày 11 tháng 11 năm 1976

BS Nguyễn Văn - KHOANH

Nguyễn Lữ. Chánh

(1) (4) Yêu cầu xóa bỏ những chữ thừa.

(2) Trường hợp bị thương ghi rõ : ngày, giờ địa điểm, bị thương trong trường hợp nào.

(3) Trường hợp bị bệnh ghi tên bệnh, trường hợp bị thương mô tả vấn tắc vết thương nhưng thật chính xác.



BẢN SAO LỤC BỘ KHAI SANH

LÀNG PHÚ-HỦU

(Extrait du registre des actes de naissance)

(SADEC)

(NAM-VIỆT)

NĂM 1936

SỐ HIỆU 340

An thổ vi khai sanh cho

(Année)

Acte N°

LÊ THỊ BIÊN

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Ngày 13.10.1955, Tòa án Sơ-Thẩm Vinhlong có tuyên một bản án mà đoạn phán quyết chủ văn như sau đây;
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	ĐÓI CẠO LỄ ẤY; Phan rằng; Lê Thị Biên, phái nữ sanh, trong năm một ngàn chín trăm ba mươi sáu (1936) tại làng Phú-Huân tỉnh Sadeo, cha me vô danh;
Sinh ngày nào (Date de naissance)	Phan rằng, án này thổ vi khai sanh cho LÊ THỊ BIÊN./.
Sinh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Hay cuộc Vinhlong ngày 30.12.1955
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Chánh lục sự An ký; Nguyễn xuân Lầu
Cha làm nghề gì (Sa profession)	X
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	X
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	X
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	
Vợ chánh hay là vợ thứ (Son rang de femme mariée)	

Chúng tôi, Huỳnh hiệp Thành

(Nous)

Chánh-án Tòa VINH LONG

(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de M.)

ông Nguyễn xuân Lầu

Chánh Lục-sự Tòa-án sở tại.

(Greffier en chef dudit tribunal).

VINH LONG, ngày 30.12.1955

CHÁNH-ÁN

(LE PRÉSIDENT,)

Sao y bản chánh,

(Pour extrait conforme)

VINH LONG, ngày 30.12.1955

5

CHÁNH LỤC-SỰ

(LE GREFFIER EN CHEF)

Nguyễn Xuân Lầu



Giá tiền : 1.80

(Coût)

Biên lai số : 3273

(Quittance n°)



TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm năm mươi bốn (1954)

Tên, họ đứa nhỏ . . .	Nguyễn Thành Trãi
Phái	Nam
Ngày -sinh	Ba mươi tháng bảy năm một ngàn chín trăm năm mươi bốn, 10 giờ
Nơi sinh	Saigon, 220 đại lộ Paul Bert
Tên, họ người Cha. . .	Nguyễn Văn Thơi khai nhận đứa nhỏ là con
Tuổi	-
Nghề-nghiệp	Nhơn viên <u>sở</u> thương chánh
Nơi cư-ngụ	Saigon, 212/2A hẻm Paul Bert
Tên, họ người mẹ . . .	Lê thị Diệu
Tuổi	-
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	Saigon, 212/2A hẻm Paul Bert
Vợ	nh hay t

Lập tại Saigon, ngày 31 tháng 7 năm 19 54

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH :

Saigon, ngày 3 tháng 11 năm 19 70

QUẬN - TRƯỞNG QUẬN

[Handwritten signature]

KHAI SANH

Số hiệu 528

Nhân thư chữ ký của

Xã Đông-Xã
Đông-Mỹ-Học

7-4-1959



PHẠM VĂN KHÁ
Huyện lỵ một

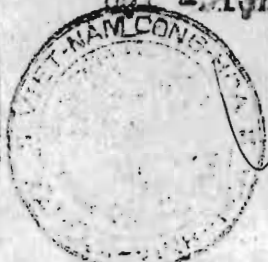
Sao lục y lệ đời

Tân-vinh-hóa, ngày 7-4-1959

Hội-viên Hộ-tịch,

Huân

Đông-Mỹ-Học xã,



Tên, họ ấu nhi :	Nguyễn-Thị-Kim-Chi
Phái :	Nữ
Sanh : (Ngày, tháng, năm)	4 tháng 4 d.l. 1939
Tại :	Vinh-phước (Quảng)
Cha : (Tên, họ)	Nguyễn-văn-Thời
Tuổi :	30 tuổi
Nghề :	Thon-viên Quan-tâm
Cư-trú tại :	Tân-vinh-hóa
Mẹ : (Tên, họ)	Đỗ-Thị-Biện
Tuổi :	23 tuổi
Nghề :	Hội-trợ
Cư-trú tại :	Tân-vinh-hóa
Vợ : (chánh hay thứ)	Vợ chánh
Người khai : (Tên, họ)	Nguyễn-văn-Thời
Tuổi :	30 tuổi
Nghề :	Thon-viên Quan-tâm
Cư-trú tại :	Tân-vinh-hóa
Ngày khai :	
Người chứng thứ nhất : (Tên, họ)	Phùng-văn-Nguyên
Tuổi :	47 tuổi
Nghề :	Buôn bán
Cư-trú tại :	Tân-vinh-hóa
Người chứng thứ nhì : (Tên, họ)	Tông-văn-Hai
Tuổi :	25 tuổi
Nghề :	Buôn bán
Cư-trú tại :	Tân-vinh-hóa

Lập tại xã _____, ngày _____ 195

Người khai, Tân-vinh-hóa Hộ-lại, 5 tháng 4 Nhân-chứng,

Ký-tên: Thời Ký-tên: Huân Ký-tên: Nguyễn-Hai

Số hiệu 767

KHAI SANH

Tên, họ ấu nhi : Nguyễn Thị Kim Nien
Phái : Nữ
Sanh : 25 tháng 4 đ 1961
(Ngày, tháng, năm)
Tại : Căn vĩnh hòa hồ Vĩnh phúc Sadee
Cha : Nguyễn Văn Chòi
(Tên, họ)
Tuổi : 32 tuổi
Nghề : Nhân viên hương chánh
Cư trú tại : Saigon
Mẹ : Lê Thị Biên
(Tên, họ)
Tuổi : 25 tuổi
Nghề : Mồi trô
Cư trú tại : Vĩnh phúc
Vô chánh
Vợ :
(Chánh hay thứ)
Người khai : Trần Văn Sâm
(Tên, họ)
Tuổi : 41 tuổi
Nghề : Trung sĩ
Cư trú tại : Căn vĩnh hòa
Ngày khai :
Người chứng thứ nhứt : Ngô Thanh Chung
(Tên, họ)
Tuổi : 49 tuổi
Nghề : buôn bán
Cư trú tại : Căn vĩnh hòa
Người chứng thứ nhì : Nguyễn Văn Tuấn
(Tên, họ)
Tuổi : 54 tuổi
Nghề : buôn bán
Cư trú tại : Căn vĩnh hòa

Lập tại xã Căn vĩnh hòa ngày 25 tháng 4 1961

Người khai,

Hộ-lại,

Nhân chứng,

Ký tên Sâm

Ký tên Tuấn

Ký tên Chung
Tuấn



Kiểm thực chữ ký của

Cai, ai, hao

Sao y bản chánh trong bộ
tân vĩnh-hòa, ngày 25 tháng 4 đ 1961
HỘI-VIÊN HỒ-TỊCH,



KHAI SANH

Số hiệu ; 1248



Tên, họ ấu nhi :	Nguyễn-thị- Kim-Nương
Phái :	Nữ
Sinh : (Ngày, tháng, năm)	4 tháng 7 d.1. 1963
Tại :	Nhà sanh Bắc-Si Chấn (Sade ^c)
Cha : (Tên, họ)	Nguyễn- văn- Thơi
Tuổi :	34 tuổi
Nghề-nghiệp :	Nhân-Viên Quan-Thuế
Cư-trú tại :	Tân-vĩnh-hòa
Mẹ : (Tên, họ)	Le- thị- Bìen
Tuổi :	27 tuổi
Nghề-nghiệp :	Nội trợ
Cư-trú tại :	Tân-vĩnh-hòa
Vợ :	Vợ Chánh
Người khai : (Tên, họ)	Nguyễn-văn-Thơi
Tuổi :	34 tuổi
Nghề-nghiệp :	Nhân-Viên Quan-thuế
Cư-trú tại :	Tân-vĩnh-hòa
Ngày khai :	
Người chứng thứ nhất : (Tên, họ)	Phùng-văn- Nguyên
Tuổi :	51 tuổi
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Cư-trú tại :	Tân-vĩnh-hòa
Người chứng thứ nhì : (Tên, họ)	Nguyễn-văn-Bảo
Tuổi :	45 tuổi
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Cư-trú tại :	Tân-vĩnh-hòa

TRƯỞNG BỘ CHÁNH
Tôn V. 8 tháng 7 1963
NGUYỄN VĂN THỜI

DIỆN XÃ,

Làm tại Tân-vĩnh-hòa, ngày 6 tháng 7 năm 1963

Người khai,

Hộ-lại,

Nhân chứng,



Ky-tên: Nhân

Ky-tên: Nguyễn
Bảo

Chức vụ: Phó trưởng phòng

Đang ở

Sade ngày 9 tháng 7 năm 63

Phạm Văn Sơn

luu

NGUYỄN-NGỌC-TU

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mã H 12408

Xã, Thị trấn Thị trấn Phố Mới
Thị xã, Quận Sađec
Thành phố, Tỉnh Đắk Lắk

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BẢN SAO

GIẤY KHAI SANH

Số 738 80
Quyển số 01

Họ và tên	<u>ĐOÀNG KIM BÍCH NGÂN</u>		Nam, Nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>02 tháng 11 năm 1980 (hai tháng mười một năm một nghìn tám trăm tám mươi)</u>		
Nơi sinh	<u>Số 07 Đường Hồ Chí Minh, thị xã Sađec</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	<u>Đoàng Trung Hưng</u> <u>1955</u>	<u>Nguyễn Thị Kim Chi</u> <u>1959</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Thợ may</u>	<u>Nội trợ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Đường 40, Vĩnh Thuận, VP TX Sađec</u>	<u>04 Đường Hồ Chí Minh, Sađec</u>	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc C.N.C.C. của người đang khai.	<u>Nguyễn Thị Kim Chi, SN 1959, Chứng minh nhân dân số 310030909 cấp ngày 05 tháng 05 năm 1978 tại Đồng Tháp ĐKNK thường trú tại số 04 Đường Hồ Chí Minh, xã Vĩnh Thuận, TX Sađec</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đã ký ngày 22 tháng 11 năm 1982
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Ngày 22 tháng 11 năm 1982

TM/UBND phẩm ký tên đóng dấu



Chị gái
Thị Kỳ

Nguyễn Hữu Trí

TM UBND phẩm

Chị gái

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Trí

NAM-VIET

QUỐC - GIA VIỆT - NAM,

TỈNH SADEC

QUẬN ĐỨC-THỊNH

XÃ TÂN-VĨNH-HÒA

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT-NAM

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM 1955

XÃ TÂN-VĨNH-HÒA

TỈNH SADEC

(NAM-VIET)

NĂM 1955

SỐ HIỆU 155

Tên họ đứa con nít	ĐÔNG - TRUNG - HUNG (chinois)
Nam hay Nữ	Nam
Sanh ngày nào	Ngày 1 AVRIL 1955
Sanh tại chỗ nào	Tân-phước-Đông
Tên họ cha	ĐÔNG-NGÂN-DÂN Foukien No 344707
Cha làm nghề gì	Buôn bán
Nhà cửa ở đâu	Tân-vĩnh-Hòa
Tên họ mẹ	LUONG - PHUNG - KIỀU e.F 36775
Mẹ làm nghề gì	Nội-trợ
Nhà cửa ở đâu	Tân-vĩnh-Hòa
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

MIỄN THỊ-THỰC

Thước chiếu VI số 4346/3-V
cư Đồ Hội-Vu ngày 3-8

ĐỒ HỌA ĐỒNG SỐ 301

Bộ trích Hộ tịch

Cherhu

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

TÂN-VĨNH-HÒA ngày 20 tháng 5 năm 1957

Ủy Viên Hộ tịch,

